

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 16 - 5 - 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Đức;

Ông Vũ Xuân Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/TLST - HS ngày 11 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Trịnh Trí N sinh ngày 10/02/1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, nơi cư trú: xóm Đ, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn K và bà Ngô Thị Q; có vợ là Lương Thị V và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/02/2018 đến ngày 22/02/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; “có mặt”.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1969; nơi cư trú: xóm Đ, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/02/2018 (đêm 30 tết Mậu Tuất), Trịnh Trí N đến nhà thờ giáo xứ Kim Thành thuộc xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định dự lễ. Lễ xong, N ra về thì thấy ở sân nhà thờ có một hộp pháo giàn loại 49 quả do Trung Quốc sản xuất, kích thước (15x15x10) cm trên vỏ hộp có ghi chữ

SPRINGEVERYWHERE. A 8408 để ở đó, N liền đem hộp pháo này về nhà xưởng của mình ở xóm Đ, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 16/02/2018 (rạng sáng ngày 1 tết Mậu Tuất), N mang hộp pháo trên đặt tại Quốc lộ 21 ở trước xưởng - là nơi công cộng - rồi dùng bật lửa ga châm lửa vào dây dẫn cháy của hộp pháo. Sau khi châm lửa khoảng 05 giây thì hộp pháo bắt đầu nổ từng quả một, mỗi quả khi cháy đều phát tiếng nổ lớn rồi bắn lên trời chùm sáng nhiều màu sắc. Khi hộp pháo nổ được khoảng 10 quả thì Trịnh Trí N bị tổ công tác Công an huyện X phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vỏ hộp pháo cùng chiếc bật lửa N vừa sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 1420/C54 - P2, ngày 14/3/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an kết luận: Mẫu vật gửi giám định là vỏ và các ống của hộp pháo loại 49 ống đã qua sử dụng. Hộp pháo này khi chưa sử dụng là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khối lượng khoảng 1,7kg.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số 17/CT - VKSXT ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Trịnh Trí N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, cũng như phân tích về hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Trí N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt bị cáo Trịnh Trí N từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy một vỏ hộp pháo nổ loại dàn pháo 49 quả đã qua sử dụng và 01 bật lửa ga.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì, trong lời nói sau cùng bị cáo hứa sửa chữa lỗi lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng, tại phiên tòa bị cáo cũng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và những lời khai khác của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 16/02/2018, Trịnh Trí N đã có hành vi đốt pháo có đặc tính pháo nổ tại Quốc lộ 21, thuộc xóm Đ, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định - là nơi công cộng, bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành và phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo đốt pháo nổ tại nơi công cộng vào đêm giao thừa, giữa lúc nhân dân đón một thời khắc chuyển giao từ năm cũ sang một năm mới. Để mọi người dân được hưởng cái tết an lành, vui vẻ thì bị cáo lại đi đốt pháo gây mất trật tự trị an, gây bất bình cho quần chúng nhân, trong khi đó Nhà nước đã cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo nổ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét một vỏ hộp pháo nổ loại dân 49 quả đã qua sử dụng và 01 bất lửa ga không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Trịnh Trí N bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Trí N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử

phạt bị cáo Trịnh Trí N 9 (chín) tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

2. Giao bị cáo Trịnh Trí N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo Trịnh Trí N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy một vỏ hộp pháo nổ loại dàn pháo 49 quả đã qua sử dụng và 01 bất lửa ga màu đỏ.

Những vật chứng trên được miêu tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 35/CCTHA lập ngày 02/5/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện X.

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Trí N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện X;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Kim An

Phạm Duy Chinh

Phạm Ngọc Long

